

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒNG ĐA  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1087/2022/QĐST-HNGĐ**

*Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒNG ĐA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 13/10/2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1015/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*

- Anh **Nguyễn Xuân L**, Sinh năm: 198x; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số x phố P, phường P, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Chị **Trần Thị D**, Sinh năm: 198x; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số x phố P, phường P, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Xuân L và chị Trần Thị D xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội vào ngày 21/10/2014.

Quá trình chung sống vợ chồng được đến năm 2017 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2022 cho đến nay, tuy vẫn sống chung

một nhà và không còn quan tâm đến nhau.

Nay anh L, chị D xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc, mâu thuẫn không khắc phục được đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh L, chị D là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. *Về con chung*: Anh L, chị D xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Hà L (nữ), sinh ngày 10/7/201x và cháu Nguyễn Ngọc Tuệ N (nữ), sinh ngày 13/10/201x. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: anh L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Hà L và chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Tuệ N. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con của anh H, chị T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh L và chị D tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ*: Anh L, chị D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Anh L, chị D thỏa thuận: anh L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân L và chị Trần Thị D.

- **Về con chung**: Xác nhận anh L, chị D có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Hà L (nữ), sinh ngày 10/7/2014 và cháu Nguyễn Ngọc Tuệ N (nữ), sinh ngày 13/10/2017. Giao cho anh L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Hà L và chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Tuệ N. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung**: (Động sản và bất động sản) Anh L và chị D tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

- **Về nợ**: Anh L, chị D tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh Nguyễn Xuân L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh L đã nộp 300.000 đồng lệ phí tại giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000124284 ngày 13/10/2022, đơn vị nhận tiền: Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường P,  
quận Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Đinh Quốc Trí**